Ch5 - Năm Pháp - XI. Phẩm An Ổn Trú (Phāsuvihāravagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 595

XI. PHẨMANÔNTRÚ (PHẴSUVIHẴRAK4GGA)

I. KINH ĐÁNG SỢ HÃI (Sarajjasutta) (Ả. III. 127) 101. Này các Tỷ-kheo? có năm pháp này làm cho bậc Hữu học không sợ hãi. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo có lòng tin, có giới, có nghe nhiều, có tinh cần tinh tấn, có trí tuệ. Điều gì làm cho kẻ không có lòng tin sợ hãi, này các Tỷ-kheo? điều ấy không làm cho người có lòng tin sợ hãi; do vậy5 pháp này là pháp làm cho bậc Hữu học không sợ hãi. Điều gì làm cho kẻ có ác giới sợ hãi, này các Tỷ-kheo? điều ấy không làm cho người có giới sợ hãi; do vậy, pháp này là pháp làm cho bậc Hữu học không sợ hãi. Điều gì làm cho kẻ ít nghe sợ hãi? này các Tỷ-kheo, điều ấy không làm cho người nghe nhiều sợ hãi; do vậy, pháp này là pháp làm cho bậc Hữu học không sợ hãi. Điều gì làm cho kẻ biếng nhác sợ hãi, này các Tỷ-kheo? điều ấy không làm cho người tinh cần tinh tấn sợ hãi; do vậy, pháp này là pháp làm cho bậc Hữu học không sợ hãi. Điều gì làm cho kẻ có ác tuệ sợ hãi? này các Tỷ-kheo, điều ấy không làm cho người có trí tuệ sợ hãi; do vậy, pháp này là pháp làm cho bậc Hữu học không sợ hãi. Năm pháp này, này các Tỷ-kheo9 là các pháp làm cho bậc Hữu học không sợ hãi. II. KINH ĐÁNG NGHI NGỜ (Ussankitasuttà) (A. III. 128) 102. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo5 một Tỷ-kheo bị mât sự tin tưởng và bị nghi ngờ là ác Tỷ-kheo? dầu cho vị ấy đã đạt được bất động.103*Thế nào là năm? Ở dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-ldieo đi đến chỗ dâm nữ,i°4 đi đến nhà đàn bà g6a, đi đến nhà có con gái lớn tuổi, hay đi đến nhà các hoạn quan, hay đi đến chỗ các Tỷ-kheo-ni. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo? một Tỷ-kheo bị mât sự tin tưởng và bị nghi ngờ là ác Tỷ-kheo? dầu cho vị ấy đã đạt được bất động.

103 Nguyên bản là apỉ akuppadhama, Akuppa tức là vị đã đoạn tận các lậu hoặc. AA. III. 278: Api akuppadhammopĩtỉ apỉ akụppadhammo khĩnãsavo samãnopỉ parehi pãpabhikkhũhi ussankỉtaparisankỉto hotĩtỉ attho ("Dâu cho vị ây đã đạt được bât động,9 có nghĩa là dâu cho vị ây không dao động, đang là bậc đoạn tận lậu hoặc, mà bị mất tin tưởng và bị nghi ngơ là bởi các ác Tỷ-ídieo khac). 1° Xem vỉn. I. 70; Vbh. 246.

596 KINH TĂNG CHI Bộ

IIL KINH KẺ ĂN TRỘM LỚN (Mahãcorasutta) (A. III. 128) 103. Thành tựu năm chi phần, này các Tỷ-kheo5 một kẻ ăn trộm lớn105 xâm nhập vào nhà cửa, mang đồ ăn trộm ra đi, thành người ăn trộm riêng rẽ? thành kẻ cướp chặn đường. Thế nào là năm? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 kẻ ăn trộm lớn dựa vào sự hiểm trở [của con đường], dựa vào sự rậm rạp [của núi rừng], dựa vào quyền thế5 là kẻ hối lộ, là kẻ ăn trộm một mình. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là kẻ ăn trộm lớn dựa vào sự hiểm trở? Ở dây, này các Tỷ-kheo, kẻ ăn trộm lớn dựa vào các con sông khó lội qua hay núi non hiểm trở. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là kẻ ăn trộm lớn dựa vào sự hiểm trở. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là kẻ ăn

trộm lớn dựa vào sự rậm rạp? Ở đây? này các Tỷ-kheo? kẻ ăn trộm lớn dựa vào sự rậm rạp của cỏ cây, bụi cây và rừng rậm hoang vu. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là kẻ ăn trộm lớn dựa vào sự rậm rạp. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là kẻ ăn trộm lớn dựa vào uy lực? Ở đây, này các Tỷ-kheo? kẻ ăn trộm lớn dựa vào vua hay các vị đại thần của vua. Người ấy suy nghĩ như sau: “Nếu có ai nói điều gì về ta, các vị vua này hay các vị đại thần của vua sẽ nói những lời che chở cho ta." Nếu có ai nói điều gì về người ấy, các vua và các vị đại thần sẽ nói những lời che chở cho người ấy. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là kẻ ăn trộm lớn dựa vào uy lực. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là kẻ ăn trộm lớn dựa vào hối lộ tài sản? Ở dây, này các Tỷ-kheo, kẻ ăn trộm lớn giàu có, có tiền của nhiều, có tài sản lớn. Người ấy nghĩ như sau: uNeu có ai nói gì đen ta, từ nay ta sẽ hối lộ người ấy với tài sĨ1." Nấu có người nói gì đến người ấy, người ấy liền hối lộ với tài sản. Như vậy? này các Tỷ-kheo5 là kẻ ăn trộm lớn hối lộ với tài sản. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là kẻ ăn trộm lớn, là kẻ ăn trộm riêng rẽ? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có kẻ ăn trộm lớn đoạt các tài vật một mình. Vì cớ sao? Người ấy suy nghĩ: “Mong rằng không ai bàn bạc chỗ trốn với ta rồi làm ta rối loạn.” Như vậy? này các Tỷ-kheo5 là kẻ ăn trộm lớn, là kẻ ăn trộm riêng rẽ. Thành tựu năm chi phần này, kẻ ăn trộm lớn xâm nhập vào nhà cửa5 mang đồ ăn trộm ra di, thành người ăn trộm riêng rẽ, thành người cướp chặn đường. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu năm pháp này, kẻ ác Tỷ-kheo tự mình xử sự như kẻ mất gốc, bị tổn thương, có tội lỗi, bị những bậc trí quở trách, và làm nhiều điều vô phước. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo? ác Tỷ-kheo dựa vào hiểm trở5 dựa vào rậm rạp? dựa vào uy lực, hối lộ tài sản và hành động một mình. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ác Tỷ-kheo dựa vào hiểm trở?

105 Xem 153; Vin. II. 89.

Ở dây, này các Tỷ-kheo? ác Tỷ-kheo thành tựu thân nghiệp hiểm nạn? thành tựu ngữ nghiệp hiểm nạn, thành tựu ý nghiệp hiểm nạn. Như vậy, này các Tỷ- kheo5 là ác Tỷ-kheo dựa vào hiểm trở. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo dựa vào rừng rậm? Ở đây5 này các Tỷ-kheo5 ác Tỷ-kheo có tà kiến và thành tựu tri kiến cực Như vậy5 này các Tỷ-kheo5 là ác Tỷ-kheo dựa vào rừng rậm. đoan.106107 Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ác Tỷ-kheo dựa vào uy lực? Ở đây, này các Tỷ-kheo, ác Tỷ-kheo dựa vào vua và các vị đại thần của vua. Người ây suy nghĩ: uNêu có ai nói gì vê ta, các vua ây và các đại thân ây sẽ nói lời với mục đích che chở cho ta." Nếu có ai nói gì về người ấy, các vua chúa hay các vị đại thân của vua, nói lời với mục đích che chở người ây. Như vậy5 này các Tỷ-kheo5 là ác Tỷ-kheo dựa vào uy lực. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là ác Tỷ-kheo hối lộ tài sản? Ở dây, này các Tỷ-kheo? ác Tỷ-kheo nhận được các vật dụng nhu yếu như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa5 dược phẩm trị bệnh. Người ấy suy nghĩ như sau: “Nếu có ai nói gì về ta, ta sẽ hối lộ người ấy với vật dụng thâu được.,, Và nếu có người nói gì về người ấy, người ấy hối lộ với vật dụng thâu được. Như vậy, này các Tỷ-kheo? ác Tỷ-kheo hối lộ với tài sản. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là ác Tỷ-kheo hành động một mình? Ở đây, này các Tỷ-kheo? ác Tỷ-kheo sống một mình tức là ở các địa phương biên địa. Tại dấy, vị ấy đến các gia đình và nhận được các lợi dưỡng. Như vậy, này các

Tỷ-kheo? là ác Tỷ-kheo hành động một mình. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, ác Tỷ-kheo tự mình xử sự như người bị mất gốc, bị tổn thương, có phạm tội, bị các người trí quở trách và làm nhiều điều vô phước. IV. KINH SA-MÔN TINH TẾ (Samanasukhumãlasuttd)^ (A. III. 130) 104. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo5108 Tỷ-kheo là người đem lại an lạc của Sa-môn cho các Sa-môn. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo được yêu cầu hưởng thụ nhiều y áo, không phải ít yêu cầu; được yêu cầu hưởng thụ nhiều đồ ăn khất thực, không phải ít yêu cầu; được yêu cầu hưởng thụ nhiều sàng tọa, không phải ít yêu cầu; được yêu câu hưởng thụ nhiêu dược phâm trị bệnh? không phải ít yêu câu. Vị này sống với các vị đồng Phạm hạnh, và các vị này xử sự đối với vị ấy với thân hành nhiều khả ý, không phải ít khả ý; xử sự với khẩu hành nhiều

106 Antaggãhikãya. AA. III. 279: Ạntaggãhikãyãtì sassatam vã ucchedam vã gahetvã thỉtãya ("Tri kiến cực đoaĩ? nghĩa là quan điểm chấp vao sự thường còn hoặc sự đoạn diệt). Xem D. 1, Brahmcyãla Sutta (Kỉnh Phạm võng), DA. 1. 107 Bản tiếng Anh của PTS: He Who Graces, nghĩa ìằ Vị ấy là người đem lạỉ an lạc. 108 Xem 4 II. 87; GS. II. 97 (kinh 87 ở trước) đoạn nói về 4 pháp; s. IV. 230.

khả ý? không phải ít khả ý; xử sự với ý hành nhiều khả ý5 không phải ít khả ý. Những vị này giúp đỡ vị ấy với sự giúp đỡ nhiều khả ý5 không phải ít khả ý. Và những cảm thọ nào do mật khởi lên, do đàm khởi lên, do ệió khởi lên5 hay do sự phoi hợp [của ba sự kiện trên], hay do sự thay đổi thời tiet5 hay do sự săn sóc bất cẩn, hay do sự xâm nhập của một vài sự kiện,109 hay do kết quả của nghiệp, những sự kiện ấy khởi lên không có nhiều; vị ấy ít bệnh hoạn. Và đối với bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, [vị ấy] chứng được không khó khăn, chứng được không mệt nhọc, chứng được không phí sức. Do đoạn diệt các lậu hoặc, vị ây ngay trong hiện tại, tự mình với thăng trí chứng ngộ9 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo là người đem lại sự an lạc của Sa-môn cho các hàng Sa-môn. Này các Tỷ-kheo5 nếu có ai nói một cách chơn chánh về vị đem lại an lạc của Sa-môn cho các Sa-môn9 thời này các Tỷ-kheo9 vị ấy sẽ nói một cách chơn chánh về Ta là người đã đem lại an lạc của Sa-môn cho các Sa-môn. Này các Tỷ-kheo9 Ta là người được yêu câu hưởng thọ nhiêu y áo, không phải ít yêu cầu; được yêu cầu hưởng thọ nhiều đồ ăn khất thực5 không phải ít yêu cầu; được yêu cầu hưởng thọ nhiều sàng tọa, không phải ít yêu cầu; được yêu câu hưởng thọ nhiêu dược phâm trị bệnh9 không phải ít yêu câu. Ta sống với các vị đồng Phạm hạnh và các vị này xử sự đối với Ta với thân hành nhiều khả y, không phải ít khả ý; xử sự với khau hành nhiều khả ý, không phải ít khả ý; xử sự với ý hành nhiều khả ý, không phải ít khả ý. Những vị này giúp đỡ Ta với sự giúp đỡ nhiều khả ý, không phải ít khả ý. Và những cảm thọ do mật khởi lên, do đàm khởi lên, do gió khởi lên hay do sự phối hợp của ba sự kiện trên, hay do sự thay đổi thời tiết, hay do sự săn sóc bất cẩn, hay do sự xâm nhập của một vài sự kiện, hay do kết quả của nghiệp, những sự kiện ấy khởi lên nơi Ta không có nhiều; Ta có ít bệnh hoạn. Và đối với bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, Ta chứng được

không khó khăn, chứng được không mệt nhọc, chứng được không phí sức. Do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, Ta tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Này các Tỷ-kheo? nếu có ai nói một cách chơn chánh về vị đem lại an lạc của Sa-môn cho các Sa-môn9 thời này các Tỷ-kheo, vị ấy sẽ nói một cách chơn chánh về Ta là người đã đem lại an lạc của vị Sa-môn cho các vị Sa-môn. V. KINH AN ỔN TRÚ (Phãsuvihãrasutta) (A. III. 132) 105. Này các Tỷ-kheo, có năm an ổn trú110 này, thế nào là năm? Ở dây, này các Tỷ-kheo: Tỷ-kheo an trú từ thân nghiệp đối với các vị đồng

109 OpakkamỉkãnÈ Như một vài chứng bệnh. 110 về điều kiện thứ 4, xem Á. III. 32; V. 179. về điều kiện thứ 5, xem D. I. 235; II. 88; M. I. 69.

Phạm hạnh, trước mặt và sau lưng; An trú từ khẩu nghiệp đối với các vị đồng Phạm hạnh, trước mặt và sau lưng; An trú từ ý nghiệp đối với các vị đồng Phạm hạnh, trước mặt và sau lưng; Đoi với các giới không bị bể vụn, không bị sứt mẻ? không bị nhiễm ô, không bị uế nhiễm, đem lại giải thoát, được người trí tán thán? không bị chấp thiỉ, đưa đến thiền định, vị ấy sống thành tựu các giới như vậy đối với các vị đồng Phạm hạnh, trước mặt và sau Ixmg; Và đối với tri kiến thuộc bậc Thánh, đưa đến xuất ly5 được người thưc hành chơn chánh đoạn diệt khổ đau, vị ấy sống thành tựu tri kiến như vậy đối với các vị đồng Phạm hạnh, trước mặt và sau lưng. Năm pháp này, này các Tỷ-kheo, là năm an ôn trú. VI. KINH TÔN GIẢ ÃNANDA (Ẫnandasutta) (A. III. 132) 106. Một thời, Thế Tôn ở Kosambĩ, tại khu vườn Ghosita. Rồi Tôn giả Ãnanda đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên5 Tôn giả Ãnanda bạch Thế Tôn: Cho đến như thế nào, bạch Thế Tôn, chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú? -Này Ãnanda, khi nào vị Tỷ-kheo tự mình đầy đủ giới và không làm phiền hà người khác với tăng thượng giới. Cho đến như vậy, này Ãnanda, chúng Tỷ- kheo sống an ổn trú. Bạch Thế Tôn? có pháp môn nào khác, nhờ vậy chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú? FT-1 /\ f • The Tôn nói: Có thể có, này Ãnanda, khi nào Tỷ-kheo đầy đủ giới và không làm phiền hà người khác với tăng thượng giới5 tự quán sát mình? không quán sát người khác. Cho đến như vậy? này Ãnanda, chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú. Bạch Thế T6n, có pháp môn nào khác, nhờ vậy chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú? rT^-1 A A _ _ r • The Ton noi: Có thể có, này Ananda, khi nào vị Tỷ-kheo đầy đủ giới và không làm phiền hà người khác với tăng thượng giới, tự quán sát minh, không quán sát người khác, chưa trở thành có danh tiếng, và không cảm thấy bực phiền vì không được có danh tiếng. Cho đến như vậy, này Ãnanda, chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú. Bạch Thế Tôn, có pháp môn nào khác, nhờ vậy chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú? rfni_ Ặ fT _ _ / *

The Ton nói: Có thể có, này Ãnanda, khi nào Tỷ-kheo đầy đủ giới và không làm phiền hà người khác với tăng thượng giới? tự quán sát mình, khônẹ quán sát người khác, chưa trở thành có danh tiêng, và không cảm thây bực phiên vì không được có danh tiếng; đối với bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, chứng

được khônệ khó khăn, chứng được không mệt nhọc, chứng được không phí sức. Cho đến như vậy, này Ãnanda, chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú. Bạch Thế Tôn, có pháp môn nào khác, nhờ vậy chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú? The Ton nói: Có thể c6, này Ãnanda, khi nào Tỷ-kheo đầy đủ giới và không làm phiền hà người khác với tăng thượng giới5 tự quán sát mình, khônẸ quán sát người khác, chưa trở thành có danh tiêng, và không cảm thây bực phiên vì không được có danh tiếng; đối với bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, chứng được không khó khăn5 chứng được không mệt nhọc5 chứng được không phí sức; do đoạn tận các lậu hoặc, vị ấy tự mình với thắng trí, ngay trong hiện tại chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Cho đến như vậy5 này Ãnanda, chúng Tỷ-kheo sống an ổn trú. Ngoài các an ôn trú này, này Ananda, Ta tuyên bô không có một an ôn trú nào khác cao thượng hơn, thù diệu hơn. VII. KINH CÓ GIỚI (Sĩỉasutta) (4 III. 134) 107. Thành tựu năm pháp? này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo dáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường? đáng được chăp tay5 là vô thượng phước điên ở đời. Thê nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo đầy đủ giới, đầy đủ định, đầy đủ tuệ, đầy đủ giải thoát, đầy đủ giải thoát tri kiến. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo dáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chăp tay, là vô thượng phước điền ở đời. VIII. KINH VÔ HỌC (Asekhasutta) (A. III. 134) 108. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo đáĩiậ được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chăp tay, là vô thượng phước điền ở đời. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu vô học giới uẩn, thành tựu vô học định uẩn, thành tựu vô học tuệ uẩn, thành tựu vô học giải thoát uẩn, thành tựu vô học giải thoát tri kiến uẩn. Thành tựu năm pháp này5 này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đáng được cung kính... là vô thượng phước điên ở đời. IX. KINH NGƯỜI BÓN PHƯƠNG (Cãtuddisasutta) (A. III. 135) 109. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là người bốn phương. Thế nào là năm? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo có giới, sống được bảo vệ với sự bảo vệ của Giới bổn, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và học tập trong các học pháp.

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 601

Vị ây là bậc nghe nhiêu, thọ trì điêu đã được nghe, tích tập điêu đã được nghe; đôi với các pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn9 có nghĩa, tán thán đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh; các pháp như vậy, vị ấy nghe nhiều, thọ trì nhiều, đã ghi nhớ nhờ đọc nhiều lần, chuyên ý quán sát, khéo thành tựu nhờ chánh kiến.111 Vị ấy biết đủ112113 với các vật dụng nhu yếu như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa5 dược phẩm trị bệnh. Đối với bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, vị ấy chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức. Do đoạn diệt các lậu hoặc, vị ây ngay trong hiện tại, tự mình với thăng trí chứng ngộ5 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Thành tựu năm pháp này5 này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo là người bốn phương. X. KINH SỐNG Ở RỪNG (Arannasutta)n3 (A. III. 135) 110. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sử dụng sàng tọa [trú xứ] thuộc rừng núi cao nguyên xa vắng. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có giới... (xem kinh 109)... chấp nhận và học tập trong các học

pháp; là bậc nghe nhiều... chuyên ý quán sát, khéo thành tựu nhờ chánh kiến; sông tinh cần tinh tấn... nỗ lực kiên trì, không từ bỏ gánh nặng đôi với các thiện pháp; đôi với bôn thiên thuộc tăng thượng tâm9 hiện tại lạc trú, chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức; do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại5 tự mình chứng ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Thành tựu năm pháp này? này các Tỷ-kheo? vị Tỷ-kheo là vừa đủ để sử dụng các sàng tọa thuộc rừng núi cao nguyên xa vắng.

111 về hai điều kiện đầu này, xem 4 II. 87; GS. II. 97 (kinh 87 ở trước). 112 Xem 4 IV. 233; V. 25, 127; M. II. 6; 5. II. 194. 113 Tham chiếu: Thất xứ tam quản kỉnh (T.02. 0150A.21. 0879al0).

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.